

Số: 15/2024/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày 10 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động và phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BẢY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý và sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đầu tư xây dựng;

Xét Tờ trình số 5345/TTr-UBND ngày 26 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động và phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh số 110/BC-BKTNS ngày 05 tháng 12 năm 2024; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Điện Biên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 và điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội.
2. Các đơn vị sự nghiệp công lập.
3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.
4. Các đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều này được gọi chung là cơ quan, đơn vị.

Điều 3. Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị

1. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị từ nguồn chi thường xuyên thuộc ngân sách cấp tỉnh

a) Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 05 tỷ đồng/nhiệm vụ trở lên: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm.

b) Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 500 triệu đồng đến dưới 05 tỷ đồng/nhiệm vụ: Thủ trưởng,

người đứng đầu các cơ quan, đơn vị (dự toán cấp I) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm.

c) Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện dưới 500 triệu đồng/nhiệm vụ: Thủ trưởng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm.

d) Đối với thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở cấp tỉnh thực hiện theo Quy định số 31-QĐ/TU ngày 24 tháng 11 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở cấp tỉnh.

2. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện) và ngân sách cấp xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã)

a) Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 05 tỷ đồng/nhiệm vụ trở lên: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng phương án mua sắm, trình Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh) quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm.

b) Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 500 triệu đồng đến dưới 05 tỷ đồng/nhiệm vụ: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm.

c) Đối với nhiệm vụ mua sắm tài sản, trang thiết bị có tổng dự toán kinh phí thực hiện dưới 500 triệu đồng/nhiệm vụ: Thủ trưởng, người đứng đầu các cơ quan, đơn vị dự toán trực thuộc cấp huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí mua sắm.

Điều 4. Quy định phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng

1. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh

a) Đối với nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 02 tỷ đồng/nhiệm vụ đến tối đa không quá 15 tỷ đồng/nhiệm vụ: Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện.

b) Đối với nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 500 triệu đồng/nhiệm vụ đến dưới 02 tỷ đồng/nhiệm vụ: Các cơ quan, đơn vị (dự toán cấp I); cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở cấp tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện.

c) Đối với nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có tổng dự toán kinh phí thực hiện dưới 500 triệu đồng/nhiệm vụ: Các cơ quan, đơn vị trực thuộc các sở, ban, ngành tỉnh; cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng ở cấp tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện.

2. Phân cấp thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị từ nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp huyện và ngân sách cấp xã

a) Đối với nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có tổng dự toán kinh phí thực hiện từ 500 triệu đồng/nhiệm vụ đến tối đa không quá 15 tỷ đồng/nhiệm vụ: Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện.

b) Đối với nhiệm vụ cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng có tổng dự toán kinh phí thực hiện dưới 500 triệu đồng/nhiệm vụ: Các cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và kinh phí thực hiện.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, kỳ họp thứ Mười bảy thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 20 tháng 12 năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội; đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Báo Điện Biên Phủ; Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị - Nhà khách tỉnh;
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương